

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 179: Tu Tất Cả Các Pháp, Rốt Cuộc Phải Bắt Đầu Tu Từ Đâu?

Chính Là Bắt Đầu Từ Việc Hành Bồ Thí. Bồ Thí Là Pháp Đứng Đầu Trong Tứ Nhiếp Pháp

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 012)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



Chánh văn: “Tu tất cả các pháp, rốt cuộc phải bắt đầu tu từ đâu? Chính là bắt đầu từ việc hành Bồ thí. Bồ thí là pháp đứng đầu trong Tứ Nhiếp Pháp.”

Đây là lời Đức Phật dạy bảo chúng ta: Tu hành thì phải bắt đầu tu từ đâu? Bắt đầu tu từ việc bố thí. Bồ thí chính là buông xuống, là xả bỏ, phải làm thật mới được. Nếu không làm thật, thì công đức lợi ích trong việc này bạn sẽ chẳng thể đạt được. Vì vậy, then chốt thành bại trong việc học Phật của chúng ta, thật sự nằm ở vị thiện tri thức có duyên với mình. Chúng ta thường gọi là người thầy tốt, người thầy đó phải có duyên phận với mình. Nói thật ra, pháp thế gian hay xuất thế gian cũng không rời khỏi chữ “Duyên”, chữ duyên này quá quan trọng rồi. Gặp được vị thiện tri thức có duyên với mình, thì bạn mới chịu nghe lời người đó; còn gặp vị thiện tri thức không có duyên, tuy cũng giảng những lời y hệt như vậy, nhưng bạn lại không nghe, không chịu tiếp nhận!

Việc học Phật của bản thân tôi, duyên phận phải nói là vô cùng thù thắng, cho nên tôi không phải đi đường vòng. Tôi tiếp xúc với Phật pháp chưa đầy một tháng thì quen biết Đại sư Chương Gia. Tôi và Ngài rất có duyên, tôi vô cùng tôn trọng Ngài, và Ngài cũng rất yêu thương, bảo ban tôi, thật sự rất có duyên! Những lời Ngài dạy, lúc đó đối với Phật pháp tôi căn bản là không hiểu gì, vừa mới tiếp xúc, cái gì cũng không biết, nhưng Ngài nói gì tôi cũng chịu nghe, tôi chịu làm theo. Điều này rất không dễ dàng, chưa hiểu rõ ràng mà đã chịu làm.

Ngay ngày đầu tiên gặp gỡ Đại sư, tôi liền thưa thỉnh với Ngài một câu hỏi. Tôi nói: “Con biết Phật pháp rất tốt, vô cùng hiếm có, vậy có phương pháp nào thật nhanh, có thể giúp chúng con một cái là thâm nhập vào được ngay không?”.

Lúc đó chúng tôi rất nôn nóng! Khi tôi đưa ra câu hỏi này, Ngài lại không hề vội vã, Ngài nhập định. Có điều Ngài nhập định không phải là nhắm mắt, không phải là “Mắt nhìn sống mũi, tâm định vào trong”, không phải như vậy. Mắt Ngài vẫn nhìn tôi, không nói một lời nào, cứ ngồi yên như thế, nhìn suốt nửa giờ đồng hồ, Ngài nhập định rồi, tôi cũng nhập định theo luôn. Phương pháp dạy học đó thật cao minh, quá sức cao minh! Sau này chúng tôi mới hiểu được, nhất định phải đợi đến khi toàn bộ tâm ý định tĩnh lại, thì những lời nói ra lúc đó mới có tác dụng. Nếu không thì, nói nhiều quá cũng vô dụng, cái nội lực ấy không đủ. Phải đợi tâm định đến một mức độ tương đối, chúng tôi cũng tập trung tinh thần, chờ đợi xem Lão nhân gia sẽ dạy bảo điều gì. Lúc đó tôi còn chưa hiểu thế nào là khai thị, đối với Phật pháp thì “hoàn toàn mù mờ”, Lão nhân gia thật sự rất từ bi.

Đợi đến nửa giờ đồng hồ, thật không dễ dàng gì Ngài mới nói được một chữ: ‘Có’. Sau khi nói ra một chữ ấy xong lại không nói nữa, lại nhập định tiếp. Có điều lần nhập định này không dài như lần trước, khoảng chừng năm phút. Cho nên, ở cùng với bậc Lão nhân gia ấy rất thú vị, tuy Ngài không nói một lời nào, nhưng như người hiện nay hay nói là “từ trường” rất khác biệt. Ở bên cạnh Ngài, thân tâm cảm thấy thư thái, quả thật là phiền não, tạp niệm đều tiêu tan, đều bị Ngài nhiếp thụ cả rồi, lực lượng ấy rất mạnh, rất mạnh.

Qua khoảng năm, sáu phút sau, Ngài nói ra sáu chữ: **“Nhìn cho thấu, buông cho xuống”** (Khán đặc phá, phóng đặc hạ). Ngài nói không nhanh như tôi nói đâu, Ngài nói rất chậm, từng chữ từng chữ rất nặng, tựa hồ mỗi chữ thốt ra đều nặng tựa ngàn cân.

Hai câu này tôi nghe xong liền hiểu được ý nghĩa: Phải nhìn thấu, phải buông xuống. Thật ra cái ý nghĩa mà chúng ta hiểu lúc đó cũng chỉ là “tương tự” mà thôi, chưa đủ tinh mật, nhưng cũng hiểu được chút ít. Tôi liền thưa thỉnh tiếp với Ngài: “Vậy phải bắt đầu làm từ đâu ạ?”. Lần này chắc cũng đợi khoảng hơn mười phút nữa, mới nhận được hai chữ: **“Bồ thí”**.

Cho nên, trong lần đầu tiên trò chuyện với Lão nhân gia, toàn bộ câu chuyện chỉ có bấy nhiêu thôi, mất khoảng một tiếng rưỡi đồng hồ. Khi tôi xin phép ra về, Lão nhân gia vô cùng từ bi, tiễn tôi ra tận cổng lớn. Ra đến cổng, Ngài vỗ vỗ vai tôi và bảo: *“Hôm nay ta dạy con sáu chữ, con hãy về cố gắng làm trong sáu năm”*. Tôi thì rất thật thà, tôi liền thật sự y giáo phụng hành, làm trong sáu năm. Làm cái gì? Bồ thí, xả, rất khó xả!

Lúc đó đời sống của chúng tôi vô cùng thanh khổ, đãi ngộ rất ít ỏi, cuộc sống của riêng tôi quả thật vô cùng đơn giản. Tôi thích đọc sách, tất cả thu nhập đều dùng để mua sách, cho nên thu nhập một năm của tôi, nhìn lên giá sách là thấy hết ở trên đó. Tôi rất quý sách, người khác muốn mượn sách tôi xem, tôi sẽ không cho mượn đâu. Vì sao? Họ làm bẩn sách của tôi, làm hỏng sách của tôi, tôi không chịu cho người ta mượn xem. Được rồi! Đại sư Chương Gia dạy tôi bổ thí, cái tâm này nở rộng ra một chút rồi, khi người ta đến mượn sách, tôi chịu cho người ta mượn. Lại qua một thời gian nữa, tâm lại mở rộng hơn chút nữa, có thể tặng cho người ta rồi. Đương nhiên ban đầu là sách tôi xem rồi, có thể tặng cho người, sách cũ có thể tặng cho người, sách mới và hay thì mình giữ lại, không thể “cắt ái” được. Qua một thời gian nữa, biết tự mình dùng sách cũ, sách mới thì tặng cho người ta, tiến bộ dần dần!

Bổ thí suốt sáu năm, thì bổ thí đến sạch sành sanh, cái gì cũng không còn. Sách của tôi cũng không ít, lúc đó học Phật cũng được sáu năm rồi. Thầy Lý ở Đài Trung mở một cái Thư viện Từ Quang, tôi biết tin, liền đem tất cả sách vở của mình quyên tặng cho thư viện. Lúc đó, khi thư viện vừa mới thành lập, số sách tôi quyên tặng chiếm một phần năm toàn bộ sách trong thư viện của Thầy, quý vị thử nghĩ xem sách tôi tàng trữ nhiều bao nhiêu? Chiếm một phần năm thư viện của Thầy, quyên sạch trơn.

Đến khi quyên xong rồi, tâm rất thanh tịnh, có một số việc sắp xảy ra thì mình biết trước được, tâm thanh tịnh khởi tác dụng mà. Đại sư Chương Gia dạy: Xả! Phải làm thật, không làm không được, không làm thì không đến được cảnh giới này, rất nhiều việc đều có thể biết trước. Xả là điều quan trọng, không xả không được, không xả chính là phiền não! Trong tâm bạn còn vướng víu đồ vật, còn có lo nghĩ, còn có ưu tư, còn có phiền não. Đem tất cả xả cho sạch sành sanh, thì tự tại biết bao, thống khoái biết bao! Người không chịu xả thì không biết được! Cái sự thoải mái thống khoái này, quý vị có nghĩ cũng không nghĩ ra được đâu, nhất định phải thật sự đi làm mới được. Bắt đầu từ bổ thí, Đại sư Chương Gia dạy cho tôi, tôi cũng liền bắt đầu làm từ đó.

Bổ thí là pháp đứng đầu trong Tứ Nhiếp Pháp. “Tứ nhiếp”, nhiếp là nhiếp thụ chúng sinh. Phật có bốn phương pháp để nhiếp thụ chúng sinh: Thứ nhất là Bổ thí, thứ hai là Ái ngữ, thứ ba là Lợi hành, thứ tư là Đồng sự. Dùng bốn phương pháp này để tiếp dẫn chúng sinh, nhiếp thụ chúng sinh.

Ngày nay chúng ta nói “pháp duyên thù thắng”, pháp duyên từ đâu mà có? Kết duyên! Không kết duyên thì pháp duyên của bạn làm sao mà có? Kết duyên thì dùng cái gì để kết duyên? Dùng bố thí. Không bố thí thì có được không? Trước tiên là phải cho đi! Có không ít chư vị pháp sư, khi gặp mặt thường hay hỏi tôi: “*Pháp duyên của Thầy sao mà tốt thế, có thể chỉ dạy cho chúng tôi không?*”. Tôi nói được chứ. “*Thầy làm cách nào vậy?*”. Bố thí, các thầy chịu bố thí là được rồi. Tôi chưa đến Singapore, mà đã gửi tặng mấy vạn cuốn kinh sách đến đây để kết duyên với mọi người rồi; người chưa tới nơi, mà sách đã tới rồi, băng ghi âm cũng tới rồi, băng ghi hình cũng tới rồi, như thế này mà không kết duyên sao được? Bố thí là số một!

Chúng ta vì để thành tựu chính mình, thành tựu mọi người, nhất định phải hiểu rằng: Tiền bạc không có tác dụng gì, tiền bạc hại người nhất, tiền bạc có độc, hãy mau mau phân phát nó đi, đừng giữ lại bên mình, phân phát cho sạch sành sanh, thì sẽ được đại tự tại, người thế gian không hiểu được điều này.

Thứ hai, Ái ngữ. Ái ngữ xuất phát từ tâm chân thành, thật sự yêu thương bảo vệ tất cả chúng sinh. Tất cả mọi lời nói, đều là giúp chúng sinh phá mê khai ngộ, đều là giúp chúng sinh lìa khổ được vui, đó là chân thật yêu thương bảo vệ tất cả chúng sinh. Tất cả lời nói của Phật trong kinh điển, đều là ái ngữ.

Thứ ba, Lợi hành. Lợi là lợi ích. Tất cả những việc mình làm, đối với chúng sinh, đối với xã hội quyết định là phải có lợi ích, quyết định không có mảy may tác hại nào, thì chúng sinh mới bằng lòng tiếp cận bạn, mới bằng lòng nghe theo bạn.

Thứ tư là Đồng sự. Đồng sự thì nhất định phải là bậc Pháp Thân Đại Sĩ, nếu chưa chứng đắc Pháp Thân thì điều “Đồng sự” này không thể học theo được. Pháp Thân Đại Sĩ thì được, định công của các Ngài đã đủ rồi, trí tuệ cũng đủ rồi. Ví dụ như những vị Đại Bồ-tát đó, các Ngài thấy bạn có duyên, các Ngài cũng đến để độ bạn. Bạn thích đánh mạng chước, Bồ-tát ngày ngày cùng bạn đánh mạng chước, hơn nữa ván nào cũng thắng, Ngài cao minh hơn bạn nhiều. Bạn liền thưa hỏi Ngài, Ngài liền nói về tu Giới, tu Định, tu Tuệ, như vậy mới cao minh. Ngài dùng phương pháp này, trước tiên là “đồng sự” với bạn, bạn thích cái gì, Ngài có thể làm giống y như bạn, điều này thì rất hoan hỷ, rất dễ dàng rồi.

Nhưng mà nếu không có định lực thì không được đâu. Khi chưa có định lực, những người này thích ngũ dục lục trần, bạn đi theo họ, rồi bị họ lôi kéo đi

mất rồi, thế là phiền phức lớn. Cho nên khi định lực chưa đủ, trí tuệ chưa đủ, thì dùng ba phương pháp trước: Bồ thí, Ái ngữ, Lợi hành. Đến khi công phu thật sự đắc lực rồi, mới có thể dùng đến phương pháp sau cùng này là Đồng sự. Đây là bốn phương pháp Phật dùng để nhiếp thụ tất cả chúng sinh, và Bồ thí là một trong số đó.